TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHATRANG
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14 /2019/HS-ST
Ngày:24/01/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NT, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **TRẦN ĐÌNH HÙNG**
  Bà **VÕ THỊ BỜI**

* *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Bà **TRƯƠNG ĐÌNH BẢO NGỌC**- *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NT.*

* *Đại diện VKSND thành phố NT tham gia phiên toà*:
Bà **BÙI THỊ MỸ PHƯƠNG** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/HSST ngày 05 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

HUỲNH NGỌC T (Cu) - Sinh năm: 1993.
Nơi ĐKNKTT: Tổ 15, N, V, NT, Khánh Hòa.
Nơi cư trú: Không có nơi cư trú rõ rang.
Văn hóa: 8/12 ; Nghề nghiệp: Không
Cha: Huỳnh Văn T – sinh năm: 1960.
Mẹ: Huỳnh Thị B – Sinh năm: 1964.
Tiền án, tiền sự: Không.
Tạm giữ, tạm giam: 02/10/2018. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1/ Bà Huỳnh Thị B – Sinh năm: 1964.
Địa chỉ: Tổ 15, N, V, NT, Khánh Hòa. Có mặt.
2/ Ông Thái Văn N – Sinh năm: 1971
Địa chỉ: Q, C, C, Khánh Hòa. Vắng mặt.
3/ Ông Nguyễn Đình T – sinh năm: 1979
Địa chỉ: 18A P, V, NT, Khánh Hòa. Vắng mặt.
Người chứng kiến:
Ông Nguyễn Văn Đ
Địa chỉ:Tổ 16, Đ, V, NT, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09h ngày 02/10/2018, trong khi tuần tra tại khu vực tổ 20 T, V, NT. Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – công an Thành phố NT phát hiện Huỳnh Ngọc T đang điều khiển xe máy hiệu Attila biển kiểm soát 79C1 – 018.06 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu xuất trình giấy tờ tùy thân để kiểm tra. Tại đây, tổ công tác phát hiện, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của T có hai đoạn ống hút nước bằng nhựa, màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột nén màu trắng (niêm phong, ký hiệu A) và 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột nén màu trắng (ký hiệu B). Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong toàn bộ tang vật rồi mời T về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan công an, T đã khai nhận 03 đoạn ống hút bằng nhựa chứa chất bột nén màu trắng bị thu giữ trên là ma túy Hêrôin của T vừa mua về để sử dụng.

Tại kết luận giám định số 519 ngày 08/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

Chất bột trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0955gam, là loại Hêroin.

Chất bột trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0806gam, là loại Hêroin.

Tổng khối lượng là 0,1761 g ma túy là loại Hêroin.

Tại bản Cáo trạng số 26/KSĐT-XXSTHS ngày 05 tháng 1 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT đã truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 149 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán ma túy cho T không rõ lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra – công an Thành phố NT đang tiếp tục điều tra, làm rõ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến.Tuy nhiên, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

Các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong vụ án này đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo

phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ; người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Huỳnh Ngọc T thực hiện đã đủ các yếu tố cấu thành tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Cụ thể: Bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,1761 gram Hêrôin để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo đã đem lại các tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương gây hoang mang cho quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa tiền án, tiền sự nên cần xem xét khi lượng hình.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T do chưa xác định nhân thân, lai lịch nên chưa có đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

[3] <u>Về vật chứng:</u> Cơ quan điều tra thu giữ :

01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu xám, sử dụng số thuê bao 0972222632 đã qua sử dụng.

<u>Xét thấy</u>: Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần tuyên trả lại cho bị cáo (Theo biên bản giao nhận vật chứng lập giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố NT với Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự Thành phố NT ngày 10/01/2019.)

[4] <u>Về dân sự</u>: Tại phiên tòa, bà Huỳnh Thị B không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thái Văn N, ông Nguyễn Đình T vắng mặt nên tách ra để giải quyết khi có đơn yêu cầu.

<u>[5] Về án phí</u>: Bị cáo Huỳnh Ngọc T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc T phạm tội: "**Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Huỳnh Ngọc T.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc T **01 (một) năm** tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt giam 02/10/2018.

<u>Về vật chứng</u>:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên trả lại cho bị cáo Huỳnh Ngọc T 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu xám, sử dụng số thuê bao 0972222632 đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng lập giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố NT với Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự Thành phố NT ngày 10/01/2019.

Về dân sự: Tại phiên tòa, bà Huỳnh Thị B không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thái Văn N, ông Nguyễn Đình T vắng mặt nên tách ra để giải quyết khi có đơn yêu cầu.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bà Huỳnh Thị B có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thái Văn N, ông Nguyễn Đình T được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng khác;*
- *Toà án nhân dân Tỉnh Khánh Hoà;*
- *VKSND Tp.NT;*
- *Công an Tp.NT;*
- *Chi cục THADS Tp.NT;*
- *Sở tư pháp Khánh Hòa;*
- *Lưu hồ sơ, án văn;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy